

Nghệ An, ngày 19 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG NĂM 2022

I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Tên trường: Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An

Tên tiếng Anh: Nghe An College of Culture and Arts

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

Địa chỉ trường: Số 253 - đường Phùng Chí Kiên – TP Vinh – tỉnh Nghệ An

Số điện thoại liên hệ: 02383.565.882; 02383.561.815; Fax: 02383.569.571

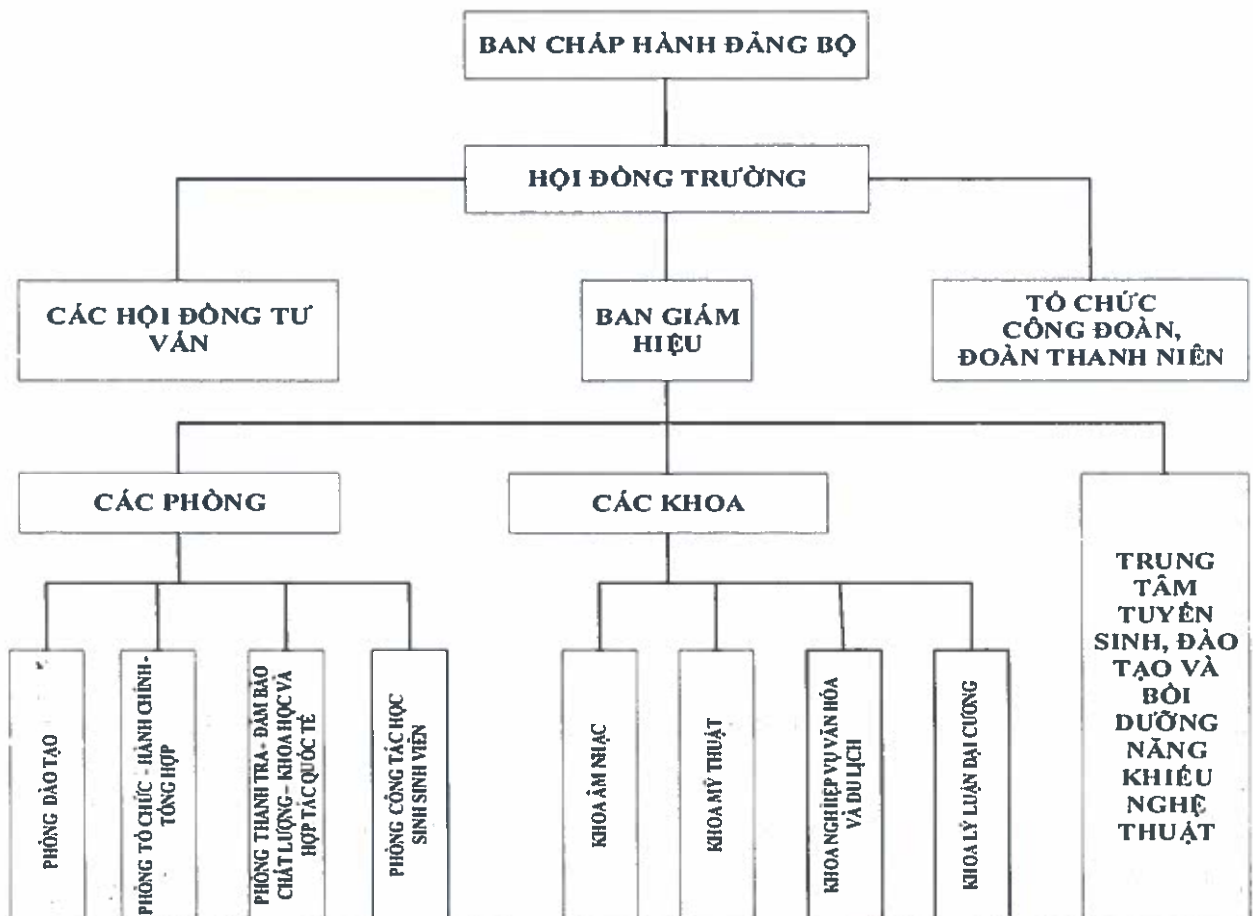
E-mail: Phongktdcl.cvv@moet.edu.vn; Website: http://www.vhna.edu.vn

Ngày thành lập Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An: 02/11/1967

Loại hình trường đào tạo: Công lập:

Dân lập:

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp



1.1.1. Danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt của nhà trường

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, chức vụ
1. Ban chấp hành Đảng bộ				
Lê Vũ Anh		1974	Thạc sĩ	Bí thư
Nguyễn Thị Thanh Đức		1978	Tiến sĩ	Phó Bí thư
Mai Thị Hoa Phượng		1980	Thạc sĩ	Ủy viên
Nguyễn Thị Lương		1977	Thạc sĩ	Ủy viên
Phạm Xuân Hải		1976	Thạc sĩ	Ủy viên
2. Hội đồng trường				
Lê Vũ Anh		1974	Thạc sĩ	Chủ tịch
3. Ban Giám hiệu				
Lê Vũ Anh		1974	Thạc sĩ	Hiệu trưởng
Nguyễn Thị Thanh Đức		1978	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng
4. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên				
Công đoàn	Nguyễn Hữu Tình	1973	Thạc sĩ	Chủ tịch Công đoàn
Đoàn thanh niên	Cao Tiến Dũng	1988	Thạc sĩ	Bí thư Đoàn Trường
5. Các hội đồng tư vấn				
Hội đồng Khoa học- Đào tạo, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng - Kỷ luật; Các Hội đồng chuyên môn khác...				
6. Các phòng chức năng				
Phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp	Nguyễn Hữu Tình	1973	Thạc sĩ	Trưởng phòng
Phòng Đào tạo	Phạm Xuân Hải	1976	Thạc sĩ	Trưởng phòng
Phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng - Khoa học & Hợp tác quốc tế	Phạm Thị Chiên	1980	Tiến sĩ	Trưởng phòng

Phòng Công tác học sinh sinh viên	Nguyễn Thạc Hiếu	1979	Thạc sĩ	Trưởng phòng
7. Các khoa				
Khoa Lý luận đại cương	Phạm Thị Thanh Nga	1980	Tiến sĩ	Trưởng khoa
Khoa Âm nhạc	Mai Thị Hoa Phương	1980	Thạc sĩ	Trưởng khoa
Khoa Mỹ thuật	Nguyễn Ngọc Ban	1969	Thạc sĩ	Trưởng khoa
Khoa Nghiệp vụ Văn hóa & Du lịch	Nguyễn Thị Lương	1977	Thạc sĩ	Trưởng khoa
8. Đơn vị trực thuộc				
Trung tâm Tuyển sinh, Đào tạo và Bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật	Lê Văn Hải	1977	Thạc sĩ	Giám đốc trung tâm

1.1.2. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường (tính đến 15/12/2022): 66 người.

- Nam: 19 người
- Nữ: 47 người
- Cán bộ quản lý: 15 người
- Giảng viên: 51 người (có 14 cán bộ quản lý tham gia giảng dạy)

1.2.3. *Đội ngũ giáo viên*

Đội ngũ giảng viên: 66 người

- Nam: 28 người
- Nữ: 38 người
- Cơ hữu: 51 người
- Thỉnh giảng: 15 người

Đội ngũ giảng viên			
Trình độ đào tạo	Nam	Nữ	Tổng số
Tiến sĩ	02	03	05
Thạc sĩ	16	28	44
Đại học	7	4	11
Cao đẳng	0	0	0
Trung cấp	0	0	0
Công nhân bậc 5/7 trở lên	2	0	2
Trình độ khác (nghệ nhân, nghệ sĩ, nhạc sĩ)	1	3	4
Tổng số	28	38	66

1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Giấy chứng nhận số: 138/2020/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 23/11/2020 (bổ sung) của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

TT	Ngành/Nghề đào tạo	Mã ngành/ nghề	Quy mô tuyển sinh
I	Hệ cao đẳng		600
1	Quản lý Văn hóa	6340436	100
2	Khoa học Thư viện	6320206	100
3	Hướng dẫn du lịch	6810103	90
4	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	6210216	20
5	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	6210217	20
6	Thanh nhạc	6210225	25
7	Đồ họa	6210104	30
8	Hội họa	6210103	25
9	Quản trị nhà hàng	6810206	50
10	Quản trị khách sạn	6810201	50
11	Quản trị lữ hành	6810104	50
12	Kỹ thuật chế biến món ăn	6810207	40
II	Trung cấp chính quy		260
1	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	5210207	50
2	Nghệ thuật biểu diễn dân ca	5210202	30
3	Thanh nhạc	5210225	50
4	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	5210216	40
5	Biểu diễn nhạc cụ phương Tây	5210217	50
6	Hội họa	5210103	40

1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

a. Tên đơn vị: Phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng - Khoa học và Hợp tác quốc tế.

b. Số lượng: 08.

TT	HỌ VÀ TÊN, ĐIỆN THOẠI, EMAIL	CHỨC DANH, NHIỆM VỤ
1	TS. Phạm Thị Chiên ĐT: 0866141081 Email: Phamthucchi@gmail.com	- Trưởng phòng - Chỉ đạo chung các công tác: Thanh tra, khảo thí, bảo đảm chất lượng, khoa học, hợp tác quốc tế, công nghệ.
2	TS. Nguyễn Thị Đào ĐT: 0915665536 Email: Ntdao2006@gmail.com	- Chuyên viên - Phụ trách công tác bảo đảm chất lượng
3	ThS. Nguyễn Thị Bích Hạnh ĐT: 0915457510 Email: Bichhanhvna@gmail.com	- Chuyên viên - Phụ trách công tác thanh tra và các nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công
4	ThS. Hồ Thị Thái ĐT: 0979942279 Email: Anhthaiqlvh@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên - Phụ trách công tác khoa học, hợp tác quốc tế
5	ThS. Nguyễn Quang Sáng ĐT: 0948024666 Email: Nguyenquangsang@gmail.com	- Chuyên viên - Phụ trách công tác công nghệ
6	ThS. Nguyễn Thị Thanh Yên ĐT: 0984261124 Email: Thanhuyen2509@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên - Phụ trách công tác công nghệ
7	ThS. Nguyễn Thị Nguyệt ĐT: 0976629066 Email: Nguyenthinguyetnhnt@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên - Phụ trách công tác khảo thí

c. Nhiệm vụ: Phòng có nhiệm vụ tham mưu, thực hiện công tác: Thanh tra; Khảo thí; Bảo đảm chất lượng; Nghiên cứu khoa học; Hợp tác quốc tế, Công nghệ và các công tác khác do nhà trường giao.

Về công tác bảo đảm chất lượng, phòng có chức năng cụ thể:

- Giúp Ban Giám hiệu triển khai thực hiện đường lối, chính sách, các văn bản pháp quy về công tác kiểm định, bảo đảm chất lượng của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội và Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

- Tham mưu, giúp Ban Giám hiệu thực hiện các nội dung về kiểm định chất lượng giáo dục trong bộ tiêu chí đánh giá chất lượng do Bộ Lao động Thương binh & Xã hội ban hành; xây dựng và thực hiện tự đánh giá về công tác đảm bảo chất lượng theo lộ trình của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An, Bộ Lao động Thương binh & Xã hội;

- Đánh giá rút kinh nghiệm về công tác kiểm định chất lượng định kỳ theo quy định

của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội;

- Tiếp nhận và xử lý các loại văn bản, hồ sơ liên quan đến công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

- Triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

d. Điện thoại: 02383578278

e. Email: phongktdcl.cvv@moet.edu.vn

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Cùng với hoạt động kiểm định chất lượng thì việc xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng (HTĐBCL) là nền tảng quan trọng trong việc bảo đảm và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Góp phần hình thành “văn hóa chất lượng” trong nhà trường, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường. Đây cũng là yếu tố quan trọng để khẳng định chất lượng thực sự của trường nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng.

Xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng trong nhà trường là cơ hội để các trường tiếp cận mô hình quản lý hiện đại, nhấn mạnh vai trò của nhà quản lý, gắn kết sự tham gia của tất cả các thành viên trong trường và giúp trường giải quyết các vấn đề quản lý một cách đồng bộ, khoa học luôn cập nhật, không ngừng cải tiến để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Trong những năm qua, công tác bảo đảm chất lượng trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, chưa xác định được trách nhiệm của nhà trường và vai trò của hệ thống bảo đảm chất lượng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng dạy nghề trong thời gian qua cho thấy nhà trường mới tuân thủ cơ bản các quy định của nhà nước, nhà trường hoạt động kiểm định chất lượng là chủ yếu dựa vào các tiêu chí, tiêu chuẩn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để thực hiện bảo đảm chất lượng bên trong của trường và cuối cùng mời Đoàn đánh giá từ bên ngoài để công nhận trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng. Đây là hạn chế không những của nhà trường mà là của hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

Năm 2017, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đã ban hành Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn về xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng trên toàn quốc.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao, nhà trường cần phải đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

Nhà trường luôn xác định: “Chất lượng là hành trình không có điểm kết thúc”, để đạt được yêu cầu chất lượng trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Hiệu trưởng và toàn bộ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động cam kết xây dựng, vận hành,

đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b1) Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT - BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về ban hành Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số: 1323/TCGDNN-KĐCL ngày 23/6/2021 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2021;

Căn cứ Quyết định số: 447/QĐ-HTr CĐVHNT ngày 30 tháng 6 năm 2018 về việc ban hành quy định hệ thống đảm bảo chất lượng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An;

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An xây dựng và thực hiện Kế hoạch số: 285/KH-CĐVHNT ngày 06 tháng 4 năm 2022, Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An năm 2022.

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An được xây dựng, vận hành và cải tiến nhằm hướng đến việc liên tục đánh giá, đo lường, kiểm soát, duy trì và cải tiến chất lượng của mọi hoạt động chủ yếu trong nhà trường như học tập, giảng dạy, nghiên cứu và cung ứng dịch vụ... Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên về tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường; Hệ thống bảo đảm chất lượng hướng đến đáp ứng tốt sứ mệnh, tầm nhìn, đạt các mục tiêu chiến lược của nhà trường và đáp ứng tốt yêu cầu của các bên có liên quan.

Hai mục tiêu chính để xây dựng và vận hành một hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An là:

- Đánh giá, đo lường, kiểm soát chất lượng toàn diện từ đó đảm bảo nâng cao chất lượng của nhà trường.

- Sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn, quy định của các tổ chức, cơ quan kiểm định chất lượng bên ngoài.

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn.

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm.

- Huy động sự tham gia của tất cả cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học.

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý.

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành, liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Công tác chuẩn bị

+ Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng:

Hiệu trưởng quyết định thành lập đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng, giao nhiệm vụ đơn vị: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng; Trình Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch; Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng; Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

+ Lập kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng;

+ Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng;

- Xây dựng hệ thống tài liệu;

+ Xây dựng chính sách chất lượng:

Phòng Thanh tra - Bảo đảm chất lượng - Khoa học và Hợp tác quốc tế chủ trì tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt;

Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu;

Chính sách chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

+ Xây dựng mục tiêu chất lượng:

Phòng Thanh tra - Bảo đảm chất lượng - Khoa học và Hợp tác quốc tế chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt:

Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

Các đơn vị căn cứ vào mục tiêu chất lượng nhà trường, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị để xây dựng mục tiêu chất lượng.

+ Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng:

Phòng Thanh tra - Bảo đảm chất lượng - Khoa học và Hợp tác quốc tế xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Sổ tay bảo đảm chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường.

Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi định hướng chiến lược hay quy định khác có liên quan.

+ Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng:

Phòng Thanh tra - Bảo đảm chất lượng - Khoa học và Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình người đứng đầu cơ sở cơ sở giáo dục nghề nghiệp phê duyệt.

Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý xưởng; khảo sát học sinh sau tốt nghiệp; khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

- Thiết lập hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng;

- Phê duyệt hệ thống bảo đảm chất lượng;

Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

c) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ để đáp ứng các tiêu chí trường chất lượng cao;

- Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy - học, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và các hoạt động khác;

- Đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho học sinh, sinh viên trong mọi hoạt động của Nhà trường;

- Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, công khai, minh bạch. Quan tâm cải thiện đời sống của giảng viên & cán bộ viên chức trong Nhà trường;

- Luôn cập nhật áp dụng phương tiện, công nghệ mới vào dạy - học, mở rộng mối quan hệ hợp tác với doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng trong hoạt động đào tạo, tạo cơ hội việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật chương trình, giáo trình đào tạo, phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội;

- Xây dựng, duy trì có hiệu quả và thường xuyên cải tiến, phát triển Hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường;

- Đảm bảo cơ sở vật chất, tài liệu tham khảo, trang thiết bị dạy - học.

d) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Tuyển sinh đạt từ 90% trở lên;

- 100% mô đun/môn học được thực hiện đa dạng hoá phương thức đào tạo;

- Tổ chức 06 Hội thảo khoa học cấp trường/cấp khoa;

- 100% các modun/môn học được xây dựng ngân hàng đề thi;

- 100% mô đun/môn học trong chương trình đào tạo của Nhà trường được xây dựng, lựa chọn giáo trình;

- Giới thiệu việc làm cho 80% HSSV tốt nghiệp. 100% HSSV được hưởng các chế độ chính sách theo quy định;

- Hoàn thiện hệ thống thư viện điện tử;

- Thực hiện chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu điện tử văn hóa nghệ thuật.

- 100% nhà giáo tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định.

2 - 4 giảng viên đi học nghiên cứu sinh, 2 - 6 cán bộ giảng viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị;

- Hoàn thiện ký túc xá. 100% các dịch vụ phục vụ người học được triển khai;

- 70% hệ thống đảm bảo chất lượng được đánh giá;

- 100% văn bản pháp lý được rà soát, hệ thống đúng quy định. Tổ chức 01 cuộc thi tìm hiểu về pháp luật giáo dục nghề nghiệp.

đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

- Quản lý đào tạo;

- Quản lý chương trình, giáo trình;

- Quản lý hoạt động dạy và học;

- Quản lý cán bộ giảng viên, nhân viên;

- Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị.

e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;

- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;

- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;

- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng. Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng – Khoa học và Hợp tác quốc tế là đơn vị chủ trì phối hợp với bộ phận công nghệ xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Giới thiệu tóm lược về bộ phận công nghệ và thực trạng hạ tầng thông tin của cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

e1) Bộ phận công nghệ:

TT	HỌ VÀ TÊN, ĐIỆN THOẠI, EMAIL	CHỨC DANH, NHIỆM VỤ
1	ThS. Nguyễn Quang Sáng ĐT: 0948024666 Email: Nguyenquangsang@gmail.com	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý, phân công nhiệm vụ, điều phối các thành viên trong tổ thực hiện nhiệm vụ đúng quy chế làm việc; - Quản trị hệ thống mạng đường trục: các máy chủ, router, switch tổng, modem, cáp quang; - Xây dựng các giải pháp, chính sách quản trị mạng; - Tiếp nhận, triển khai, quản trị, khai thác các phần mềm, các dự án ứng dụng CNTT trong trường; - Xây dựng và giám sát thực hiện Quy chế sử dụng mạng máy tính; quy chế sử dụng phần mềm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý nhà trường; - Hỗ trợ kỹ thuật: Công thông tin tuyển sinh; - Hỗ trợ kỹ thuật và đảm bảo chất lượng mạng (có dây và không dây) cho người dùng: <ul style="list-style-type: none"> + Quản lý thiết bị mạng tại các đơn vị, các điểm trung chuyên; + Giám sát tình trạng mạng và xử lý sự cố về mạng; + Hỗ trợ xác định lỗi phần cứng, tư vấn cho người dùng để xuất sửa chữa, thay thế; - Hỗ trợ, triển khai các phần mềm, các dự án ứng dụng CNTT trong trường; - Quản trị Website của trường; - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng phòng phân công.

2	ThS. Nguyễn Thị Thanh Yên ĐT: 0984261124 Email: Thanhuyen2509@gmail.com	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, góp ý về “Hệ thống dạy học trực tuyến cho đào tạo tiếp cận năng lực” tiến tới triển khai ứng dụng tại trường. - Tích cực nghiên cứu các kỹ năng, phương pháp thiết kế giáo án, bài giảng điện tử để hỗ trợ bồi dưỡng kỹ năng CNTT ứng dụng vào dạy học cho giáo viên. - Quản lý trang thông tin điện tử của nhà trường, nghiên cứu các phương án xây dựng và nâng cấp. - Đánh giá, tư vấn các giải pháp ứng dụng CNTT trong trường cho trường bộ phận và phòng. - Phụ trách hỗ trợ, theo dõi dạy học online khoa Nghiệp vụ văn hoá du lịch, Mỹ thuật. - Thực hiện các nhiệm vụ khác do tổ trưởng phân công.
---	--	--

e2) Tóm tắt thực trạng hạ tầng công nghệ thông tin của Trường:

- Số máy tính phục vụ công tác văn phòng: 42 máy
- Số máy tính phục vụ giảng dạy: 40 máy
- Hệ thống mạng LAN cáp quang: 01
- Website; <http://vhna.edu.vn>
- Máy chủ quản lý: 02
- Mạng Wifi: Được kết nối đến toàn trường
- Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng được công bố trên trang Web của nhà trường:
<http://www.vhna.edu.vn>
- Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, biểu mẫu được đăng tải trên cổng thông tin: <https://cdvhtnghean.vnptioffice.vn>, giáo viên, nhân viên và người lao động đều có thể truy cập và sử dụng.

2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Đánh giá:

a1) Tổng số đợt đánh giá: 05

- Đợt 1: Từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2022 tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Đợt 2: Từ tháng 7 đến tháng 11 năm 2022 tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo;
- Đợt 3: Từ tháng 6 đến tháng 8 tự đánh giá việc thực hiện mục tiêu chất lượng;
- Đợt 4: Từ tháng 9 đến tháng 11 tự đánh giá việc thực hiện các quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng;
- Đợt 5: Từ tháng 8 đến tháng 11 đánh giá, cải tiến Sổ tay chất lượng.

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá: 09

b) Cải tiến

b1) Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	05	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	05	
Số lượng nội dung được bổ sung	05	
Số lượng nội dung loại bỏ	0	

b2) Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng được cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành	50	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	0	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	0	
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**3.1. Ưu điểm:**

- Các quy trình, công cụ, biểu mẫu cũng như các hướng dẫn cụ thể, đã giúp giải quyết công việc theo một trật tự, rút ngắn thời gian khi cần giải quyết một công việc, tạo thuận lợi cho các đơn vị trong công tác tự đánh giá bảo đảm chất lượng;

- Việc nhà trường, các đơn vị áp dụng các quy trình, công cụ để thực hiện công việc là rất phù hợp trong điều kiện hiện nay và đã giúp nhà trường nâng cao chất lượng cho việc dạy và học;

- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được vận hành trên trang website, cổng thông tin nội bộ, các vấn đề chuyển tải đến cán bộ giảng viên, người lao động được nhanh chóng, dễ dàng và kịp thời, hỗ trợ thực hiện các công tác được thuận lợi, giảm thiểu rất nhiều thời gian giúp công tác bảo đảm chất lượng được thực thi tốt và hiệu quả;

- Nhận thức của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường về tầm quan trọng của hệ thống bảo đảm chất lượng đã được nâng cao. Từ đó, từng bước hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường.

3.2. Tồn tại, hạn chế:

Qua thời gian áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng mà nhà trường đã xây dựng vào việc vận hành tất cả các hoạt động của trường, kết quả đạt được rất tốt và hiệu quả, tuy nhiên với phương châm “Chất lượng là hành trình không có điểm kết thúc” trong năm 2023 cần cải tiến một số nội dung sau:

- Xây dựng ban hành quy định và một số quy trình về hoạt động quan hệ doanh nghiệp làm công cụ đánh giá kết quả thực hiện;

- Xây dựng ban hành quy định và quy trình hỗ trợ học sinh sinh viên khởi nghiệp;

3.3. Đề xuất:

a) Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Các đơn vị tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống Bảo đảm chất lượng đã ban hành theo hướng tinh gọn, ràng buộc logic lẫn nhau thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược phát triển trường cho phù hợp với thực tiễn; Xây dựng Hệ thống website và hộp thư điện tử của trường kết nối được với các đơn vị quản lý giáo dục nghề nghiệp.

b) Đối với đơn vị cấp trên

Kính đề nghị Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp sớm ban hành hướng dẫn cụ thể về việc đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng (cách đánh giá, cách cho điểm, minh chứng kèm theo...) để cơ sở giáo dục nghề nghiệp đánh giá chính xác, khách quan và khoa học.

Nơi nhận:

- TCGDNN;
- Sở LĐTBXH tỉnh Nghệ An;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VT, TT-ĐBCL-KH&HTQT.

